

Số: /TB-UBND

Yên Cường, ngày tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc tiếp nhận đối tượng vào quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, học nghề tại Trung tâm Bảo trợ xã hội Nam Định

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội; Nghị định 76/2024 NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/09/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các Cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 18/9/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình quy định chính sách trợ giúp xã hội, hỗ trợ một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn; đối tượng được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo trợ xã hội Nam Định thuộc Sở Y tế tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Hướng dẫn số 2178/HD-SYT ngày 03/10/2025 của Sở Y tế tỉnh Ninh hướng dẫn thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, hỗ trợ một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn; đối tượng được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Ngày 26/3/2026 Ủy ban nhân dân xã Yên Cường nhận được Công văn số 207/TTBTXHND-CTXH về việc tiếp nhận đối tượng vào quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, học nghề tại Trung tâm Bảo trợ xã hội Nam Định.

Để triển khai tiếp nhận đối tượng vào Trung tâm Bảo trợ xã hội Nam Định quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng và học nghề theo quy định tại Hướng dẫn số 2178/HD-SYT. Ủy ban nhân dân xã Yên Cường hướng dẫn thủ tục, thành phần hồ sơ cụ thể như sau:

I. Về đối tượng:

1. Đối tượng 1: Đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn

a) Diện đối tượng

- Trẻ em dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng¹; Trẻ em nhiễm HIV/AIDS thuộc hộ nghèo, thuộc diện khó khăn không tự lo được cuộc sống và không có người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng.

- Người cao tuổi thuộc hộ nghèo; người khuyết tật đặc biệt nặng không có con, không có cháu gọi bằng ông (bà) nội, ông (bà) ngoại hoặc có con, có cháu gọi bằng ông (bà) nội, ông (bà) ngoại nhưng những người này ngoài độ tuổi lao động không có khả năng chăm sóc hoặc đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học bị khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng không còn người chăm sóc tại cộng đồng hoặc còn nhưng không có khả năng để chăm sóc, có nguyện vọng, được tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Thanh niên xung phong, người hưởng tuất bảo hiểm xã hội là người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng hoặc có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng nhưng người này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng hoặc người này không thực hiện nghĩa vụ phụng dưỡng; có nguyện vọng, được tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội.

b) Hồ sơ tiếp nhận:

(1) Tờ khai của đối tượng hoặc người giám hộ theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP;

(2) Bản sao giấy khai sinh đối với trẻ em, trường hợp trẻ em bị bỏ rơi phải làm thủ tục đăng ký khai sinh theo quy định của pháp luật về đăng ký hộ tịch;

(3) Bản sao Giấy xác nhận khuyết tật đối với trường hợp là người khuyết tật;

(4) Xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền đối với trường hợp bị nhiễm HIV;

(5) Bản sao Quyết định hưởng chính sách của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học của cha (mẹ) đối tượng đối với trường hợp con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học;

(6) Bản sao hưởng trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong;

(7) Bản sao Giấy xác nhận hộ nghèo đối với người thuộc diện hộ nghèo;

(8) Bản sao Quyết định hưởng tuất bảo hiểm xã hội đối với người hưởng tuất bảo hiểm xã hội là người cao tuổi;

(9) Giấy tờ liên quan khác (nếu có): Bản sao sổ hộ khẩu; Bản sao Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng; Bản sao các giấy tờ chứng minh cha, mẹ mất tích, đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội; đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt

buộc (nếu là trẻ em có cha, mẹ hoặc cả cha và mẹ đang ở trong các hoàn cảnh này); giấy tờ xác định Người cao tuổi không có con, cháu gọi bằng ông (bà) nội, ông (bà) ngoại hoặc có con, cháu gọi bằng ông (bà) nội, ông (bà) ngoại nhưng những người này ngoài độ tuổi lao động, không có khả năng chăm sóc hoặc đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; người khuyết tật đặc biệt nặng không còn cha (mẹ), không có (9) Cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; (10) Cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; (11) Cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc. con, cháu gọi bằng ông(bà) nội, ông (bà) ngoại hoặc còn cha (mẹ), có con, cháu gọi bằng ông (bà) nội, ông (bà) ngoại nhưng những người này ngoài độ tuổi lao động, không có khả năng chăm sóc hoặc đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; giấy tờ xác định con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học không còn người chăm sóc tại cộng đồng hoặc còn nhưng không có khả năng để chăm sóc; giấy tờ xác nhận không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng,...

2. Đối tượng 2: Đối tượng bảo vệ khẩn cấp

a) Đối tượng tiếp nhận: Nạn nhân của bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động; Trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú.

b) Hồ sơ tiếp nhận:

- (1) Tờ khai của đối tượng hoặc người giám hộ;
- (2) Bản sao CCCD hoặc giấy tờ tùy thân của đối tượng (nếu có);

3. Đối tượng 3

a) Đối tượng tiếp nhận:

Người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà không có nơi cư trú ổn định; người ốm yếu không còn khả năng lao động sau khi hết hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính)

b) Hồ sơ tiếp nhận

(1) Bản sao các giấy tờ chứng minh đối tượng là người chưa thành niên, không có nơi cư trú ổn định, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường theo quy định của Pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

(2) Đơn đề nghị của đối tượng hoặc người giám hộ đối tượng được tiếp nhận vào Trung tâm;

4. Đối tượng 4: Trẻ em Khuyết tật học nghề

a) Đối tượng tiếp nhận: Trẻ em bị khuyết tật; còn khả năng phục hồi về trí tuệ, khả năng giao tiếp; còn khả năng lao động, khả năng tiếp thu nghề; có nhu cầu học tập tại Trung tâm.

b) Hồ sơ tiếp nhận:

(1) Đơn của đối tượng hoặc người giám hộ;

(2) Sơ yếu lý lịch đối tượng;

(3) Bản sao giấy khai sinh;

(4) Giấy khám sức khỏe;

(5) Bản sao Giấy xác nhận khuyết tật;

(6) Bản sao Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng (nếu là đối tượng đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng).

5. Đối tượng 5: Đối tượng tự nguyện

a) Diện đối tượng: Người không thuộc Đối tượng 1, Đối tượng 2, Đối tượng 3, Đối tượng 4 không có điều kiện sống tại gia đình, có nhu cầu vào sống tại Trung tâm Bảo trợ xã hội Nam Định, tự nguyện đóng góp kinh phí hoặc có người thân, người nhận bảo trợ đóng góp kinh phí.

b) Hồ sơ gồm:

(1) Đơn đề nghị vào Trung tâm (theo mẫu);

(2) Bản sao giấy tờ tùy thân (CCCD/CMND, sổ hộ khẩu hoặc giấy xác nhận cư trú);

(3) Giấy khám sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền (trong thời hạn 06 tháng);

(4) Các giấy tờ liên quan khác nếu có.

II. Thời gian nộp hồ sơ: Các ngày làm việc trong tuần.

III. Địa điểm nộp hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công xã Yên Cường

(mẫu hồ sơ sẽ được cung cấp tại nơi nộp hồ sơ).

IV. Tổ chức thực hiện:

- Giao Trung tâm phục vụ hành chính công thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ đảm bảo đúng tiến độ, theo quy định của Pháp luật.

- Giao Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện công tác tuyên truyền để các đối tượng, nhân dân trong toàn xã được biết về chế độ chính sách, thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ. Sau khi tiếp nhận hồ sơ do Trung tâm phục vụ hành chính công

chuyển đến thực hiện thẩm định hồ sơ, tham mưu cho UBND xã ban hành văn bản hoàn thiện hồ sơ gửi về Trung tâm Bảo trợ xã hội Nam Định đảm bảo đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định của Pháp luật.

- Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội để thực hiện tốt công tác tuyên truyền về các chế độ chính sách đến toàn thể công dân trên địa bàn xã.

- Trên cơ sở danh sách các đối tượng hưởng trợ cấp xã hội và công dân sinh sống trên địa bàn thôn/xóm quản lý; Đề nghị các đồng chí trưởng thôn/xóm phối hợp thực hiện thông báo rộng rãi đến toàn thể công dân.

Trên đây là các diện đối tượng và thành phần hồ sơ tiếp nhận vào Trung tâm Bảo trợ xã hội Nam Định. Ủy ban nhân dân xã Yên Cường thông báo tới các cơ quan, đơn vị có liên quan và công dân trong toàn xã để biết thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị liên hệ (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND xã (để báo cáo);
- Phòng VHXXH (để thực hiện);
- TTPVHCC (để thực hiện);
- TTDVSNC (để phối hợp);
- Trang thông tin điện tử xã;
- Trưởng các thôn/xóm;
- Lưu VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Mong